

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 23/01/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 129/2024/TLST-DS ngày 13/11/2024 về việc “Chia thừa kế”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị P – sinh năm: 1956

HKTT và nơi ở: Tập thể Vật Tư T, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị M – sinh năm: 1959

HKTT và nơi ở: T, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Các đương sự thống nhất về nguồn gốc nhà đất tranh chấp cũng như hàng thừa kế như sau:

Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1929 và Nguyễn Thị Á, sinh năm 1928 có đăng ký kết hôn với nhau và có 02 (hai) người con đẻ là: bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1956 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1959. Tháng 01/1963 bà Nguyễn Thị Á Mất. Năm 1964 ông Nguyễn Văn U có đăng ký kết hôn với bà Lê Thị H. Năm 2017 thì ông Nguyễn Văn U mất, bà Lê Thị H mất năm 2022. Trong quá trình chung sống thì ông Nguyễn Văn U và bà Lê Thị H không có con chung, con riêng, con nuôi nào khác. Ngày 29/8/1998 UBND thành phố H có cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số

0104190013 tại địa chỉ: Số A Đ (trong ngõ), phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Năm 2000 ông Nguyễn Văn U và bà Lê Thị H có viết di chúc giao quyền thừa kế tài sản là nhà đất trên cho hai con gái là bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1959.

2.2 Các đương sự thống nhất, thỏa thuận di sản thừa kế là nhà đất tại tại thửa đất số 325, tờ bản đồ số 5H-HH-14 tại địa chỉ: Số A Đ (trong ngõ) phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Bà Nguyễn Thị P và bà Nguyễn Thị M cùng thống nhất người một nửa diện tích và cùng đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại thửa đất số 325, tờ bản đồ số 5H-HH-14 tại địa chỉ: Số A Đ (trong ngõ) phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Các đương sự có quyền liên hệ với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục sang tên Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở nêu trên và đóng các lệ phí (nếu có) theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị P và bà Nguyễn Thị M thuộc trường hợp là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS Hai bà Trưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lại Nguyệt Ánh